

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Ngọc Thọ

Bà Dương Thị Lâu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bé Sư Chương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Hoàng Văn T**, sinh ngày 24/9/1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hoá: 9/12;

Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn P, sinh năm 1971 và bà Hù Thị D, sinh năm 1968;
Vợ: Phương Thị P, sinh năm 1996; Con: Có 01 (Một) con sinh năm 2015;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam; Hiện nay đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/7/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Hứa Văn L, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do);

- Ông Nông Văn K, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm N, xã P, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do);

- Bà Phương Thị P, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện B,

tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do).

** Người làm chứng:*

- Ông Lục Văn Đ, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do);

- Ông Hoa Văn M, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm P, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

- Ông Nông Văn Q, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do);

- Ông Nông Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do);

- Ông Lương Văn Q1, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt, không có lý do);

** Người bào chữa:* Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 30 phút, ngày 19/9/2019 tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ dân phố 7, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện tại Phòng số 01, dãy nhà trọ của ông Tô Trí L, do Hứa Văn L thuê trọ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ, qua kiểm tra phát hiện tại phía dưới cửa sổ cách chân tường 20cm có 01 (Một) túi ni lông màu trắng, bên trong có 05 (Năm) gói giấy nhỏ, bên trong các gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng nghi Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản làm việc, thu giữ, niêm phong tang vật đưa về trụ sở Công an huyện B để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Hứa Văn L khai nhận: Số chất bột màu trắng bên trong 05 (Năm) gói giấy nhỏ mà Cơ quan Công an thu giữ tại phòng trọ của L là heroine của Hoàng Văn T, sinh năm 1992, trú tại xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 19/9/2019 L và T cùng nhau đi mua tại Nhà nghỉ TH thuộc tổ dân phố 11, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng với một người đàn ông tên là K, T là người trực tiếp trao đổi mua ma túy với K. Số ma túy này, L dự định mua lại với T với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để bản thân sử dụng và bán kiếm lời, nhưng L chưa đưa tiền nên T chưa đưa ma túy cho L thì đã bị phát hiện, thu giữ. Quá trình điều tra, xác minh, các cơ quan chức năng đã bắt, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử Hứa Văn L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, còn Hoàng Văn T đã bỏ chạy.

Ngày 23/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng tang vật thu giữ tại phòng trọ của Hứa Văn L; Qua cân điện tử vật chứng thu giữ có khối lượng là 0.57g (Không phải năm bảy gam), tách lấy một phần gửi trung cầu giám

định. Tại kết luận giám định số: 250/GĐMT ngày 30/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại heroine.

Hồi 10 giờ 30 ngày 30/9/2019 tại xóm V, xã T, huyện B tổ công tác Công an huyện Bảo Lạc phối hợp với Công an xã T tổ chức truy tìm đối tượng Hoàng Văn T. Quá trình truy tìm phát hiện T đang điều khiển xe máy theo hướng đường đi khu vực biên giới. Tổ công tác tiến hành truy đuổi theo đối tượng đến khu vực đường biên giới thuộc xóm V, xã T, huyện B thì đối tượng bỏ xe máy lại rồi chạy vượt biên giới sang Trung Quốc. Quá trình lẩn trốn, T bị cơ quan chức năng phía Trung Quốc bắt giữ, đến ngày 03/7/2020 T được trao trả về Việt Nam qua Cửa khẩu HN, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó được cách ly tại Tiểu đoàn bộ binh 1, Trung đoàn 123, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn (theo quy định về phòng chống dịch Covid-19). Ngày 17/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và dẫn giải về Trụ sở Công an huyện B để điều tra, làm rõ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Hoàng Văn T khai nhận: Bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy từ đầu năm 2019. Loại ma túy mà T sử dụng là heroine, hình thức là hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Để có ma túy sử dụng, T thường mua ma túy với Nông Văn K, trú tại xóm M, xã P, huyện B, tỉnh Cao Bằng. T được mua ma túy với K rất nhiều lần không nhớ cụ thể, chỉ nhớ 04 (Bốn) lần gần nhất là trong tháng 9/2019: Lần thứ nhất mua với số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng); Lần thứ hai mua với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); Lần thứ ba mua với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); Lần cuối cùng vào khoảng 18 giờ ngày 19/9/2019 mua với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Cả 04 (Bốn) lần T đều trực tiếp đến mua ma túy với K ở phòng trọ của K tại Nhà nghỉ TN thuộc tổ dân phố 6, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Sau khi mua được ma túy, T đem về chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Trong tháng 9/2019, T được bán ma túy cho những người sau:

- Bán cho Lục Văn Đ 01 (Một) lần một gói nhỏ với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Địa điểm tại phòng trọ của T ở Nhà nghỉ TN thuộc tổ dân phố 6, thị trấn B; Hình thức là Đ gọi điện thoại trước cho T thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm, sau đó trực tiếp gặp nhau trao tay.

- Bán cho Hoa Văn M 01 (Một) lần một gói nhỏ với số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng). Hình thức là M gọi điện thoại trước cho T thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm, sau đó trực tiếp gặp nhau trao tay tại phòng trọ của T ở Nhà nghỉ TH thuộc tổ dân phố 6, thị trấn B.

- Bán cho Nông Văn Q 01 (Một) lần một gói nhỏ với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Hình thức là Q gọi điện thoại trước cho T thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm, sau đó trực tiếp gặp nhau trao tay tại ngã ba đường rẽ lên xóm N, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Bán cho Nông Văn T 01 (Một) lần một gói nhỏ với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Hình thức là T gọi điện thoại trước cho T thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm, sau đó trực tiếp gặp nhau trao tay tại phòng trọ của T ở Nhà nghỉ TH thuộc tổ dân phố 6, thị trấn B.

- Bán cho Lương Văn Q 02 (Hai) lần, mỗi lần 01 (Một) gói với số tiền là 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng). Hình thức mua bán là trực tiếp gặp nhau trao tay tại Phòng trọ của T ở Nhà nghỉ TH thuộc Tổ dân phố 6, Thị trấn B, huyện B, Cao Bằng.

Tại cơ quan điều tra ông Hứa Văn L trình bày: Ông sử dụng và lệ thuộc vào ma túy, khoảng 18 giờ ngày 19/9/2019 ông có gặp T tại phòng trọ của ông, ông hỏi mua ma túy với T, T đồng ý. Sau đó, T lấy xe máy cho ông điều khiển rồi cùng nhau đi đến ngõ rẽ vào phòng trọ nơi K ở, T một mình vào mua ma túy, ông đứng đợi ở ngoài. Sau khi mua được ma túy, T và ông quay về phòng trọ của ông, lấy số ma túy vừa mua được tách ra một lượng nhỏ cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T và ông chia số ma túy ra thành 05 (Năm) gói nhỏ gói bằng giấy, T cho tất cả vào 01 túi ni lông màu trắng đặt trên mép cửa sổ phòng trọ của ông. Ông hỏi mua ma túy với T, nhưng do ông chưa đưa tiền nên T chưa đưa ma túy cho ông. T và ông cùng nhau ra ngoài đi uống nước, sau đó ông bị cơ quan Công an gọi đến làm việc.

Tại cơ quan điều tra ông Nông Văn K trình bày: Ông sử dụng và lệ thuộc vào ma túy nên ông mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, xoay vòng tiền cho các lần tiếp theo. Ông thuê phòng trọ tại Nhà nghỉ TH thuộc tổ dân phố 6, thị trấn B, T cũng thuê phòng trọ cùng dãy với ông. Ông được bán ma túy cho T nhiều lần, nhưng không nhớ từng lần cụ thể như thế nào, mỗi lần mua khoảng 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đến 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), có lần T thanh toán tiền luôn, có lần chỉ trả một nửa, sau đó lại trả tiếp. T bán ma túy cho ai thì ông không biết.

Tại cơ quan điều tra những người làm chứng ông Lục Văn Đ, ông Hoa Văn M, ông Nông Văn Q, ông Nông Văn T1, ông Lương Văn Q1 trình bày: Các ông sử dụng ma túy để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Các ông được mua ma túy với T, hình thức trao đổi là gọi điện thoại trước cho T thống nhất về số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm, sau đó trực tiếp gặp nhau trao ma túy và thanh toán tiền.

Đối với Hứa Văn L, Nông Văn K có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đã bị các cơ quan chức năng khởi tố điều tra, truy tố, xét xử trong một vụ án khác theo quy định pháp luật.

Đối với Lục Văn Đ, Hoa Văn M, Nông Văn Q, Nông Văn T là các đối tượng mua ma túy với Hoàng Văn T về sử dụng trái phép, Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền mỗi đối tượng 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Lương Văn Q, thời điểm xử phạt đang chấp hành án phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, do đó Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSBL ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn T theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 (Bảy) đến 08 (Tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, trên điện thoại có chữ Oppo, mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ, số Imeil1 861703047077299, số Imeil2 861703047077281, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền do phạm tội mà có là 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng), đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền là 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng) do đó bị cáo còn phải nộp số tiền là 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) nộp sung công quỹ nhà nước.

- Trả lại cho chủ sở hữu: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, số khung 160597, số máy 5160717, biển kiểm soát 11M1-02588, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, số khung 160597, số máy 5160717, biển kiểm soát 11M1-02588, mang tên Phương Thị P.

* Về trách nhiệm dân sự: Không có.

* Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bản bào chữa của người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các yếu tố sau đây: Xét về nhân thân, bị cáo có nhận thức nhưng do bị rủ rê, lôi kéo của các đối tượng xấu nên bị cáo không làm chủ được hành vi của mình trước các tệ nạn xã hội. Bị cáo đã đi vào con đường phạm tội mà không ý thức được hết hậu quả do hành vi của mình gây ra. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến quá trình sinh sống tại địa phương cho đến trước thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có vi phạm gì, chưa có tiền án, tiền sự cũng như chưa bị cơ quan nhà nước nào xử lý về mặt hành chính; Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải mong nhận được sự khoan hồng của nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị. Ngoài ra, trong quá trình điều tra đã thu giữ số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng), 01 xe máy biển kiểm soát 11M1-02588. Quá trình điều tra không chứng minh số tiền trên là do bán

ma túy mà có và chủ sở hữu xe máy là của vợ bị cáo, thời điểm bị cáo sử dụng xe máy thì vợ bị cáo không có mặt tại địa phương, không biết bị cáo sử dụng xe vào việc mua bán ma túy. Vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại các tài sản trên cho bị cáo và gia đình bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn T nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo: Ngày 11/12/2020 bà Hoàng Thị Diệp Hảo có làm đơn xin xét xử vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn T đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 291 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa là đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[3] Bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo bán ma túy cho những đối tượng sau: Bán cho Lục Văn Đ một lần 01 (Một) gói với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); Bán cho Hoa Văn M một lần 01 (Một) gói với số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng); Bán cho Nông Văn Q một lần 01 (Một) gói với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); Bán cho Nông Văn T một lần 01 (Một) gói với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); Bán cho Lương Văn Q hai lần, mỗi lần một gói với số tiền là 90.000 đồng (Chín mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến

07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội 02 lần trở lên;"

Như vậy hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn T sinh ra và lớn lên tại xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9 thì bỏ học. Bị cáo là người có nhận thức, có sức khỏe, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà lại lệ thuộc vào ma túy. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo biết là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng là 05 (Năm) gói ma túy thu tại phòng trọ của Hứa Văn L là ma túy của T mua với K và định bán lại cho Hứa Văn L đã được xử lý trong vụ án hình sự đối với Hứa Văn L và đồng bọn.

- Đối với những vật chứng là: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11M1-02588, số khung 160597, số máy 5160717, hai bên yếm đã bị vỡ, yếm xe bị rách, không có chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11M1-02588, mang tên Phương Thị P, số khung 160597, số máy 5160717. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, xe máy này là của bà Phương Thị P là vợ của bị cáo. Thời điểm bị cáo sử dụng xe máy này để đi mua bán trái phép chất ma túy, vợ bị cáo không có ở địa phương, không biết bị cáo sử dụng xe máy vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy, thường ngày bị cáo vẫn sử dụng xe máy này để làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại xe máy và giấy đăng ký mô tô, xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Phương Thị P.

- Đối với vật chứng là: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, trên điện thoại có chữ Oppo, mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ, số Imeil1:

861703047077299, số Imeil2: 861703047077281, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, đây là phương tiện để bị cáo trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

- Đối với vật chứng là: Số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng), trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Truy thu số tiền 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có. Trong quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng), bị cáo còn phải nộp 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Toàn bộ vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/11/2020.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (Bảy) năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày 17/7/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bà Phương Thị P: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11M1-02588, số khung 160597, số máy 5160717, hai bên yếm đã bị vỡ, yên xe bị rách, không có chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11M1-02588, mang tên Phương Thị P, số khung 160597, số máy 5160717.

- Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động cảm ứng, trên điện thoại có chữ Oppo, mặt trước màu đen, mặt sau màu đỏ, số Imeil1: 861703047077299, số Imeil2: 861703047077281, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Truy thu số tiền 860.000 đồng (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có. Trong quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền 190.000 đồng (Một trăm chín mươi nghìn đồng), bị cáo còn phải nộp 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Toàn bộ vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/11/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo. Vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Nhà tạm giữ;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ THỊ THÙY NGÂN

